

Số: 408 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 31 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025

Thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (được sửa đổi, bổ sung); Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế.

Để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả công tác pháp chế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tập trung nâng cao chất lượng công tác pháp chế và tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung); Thông tư số 01/2015/TT-BTP và các văn bản pháp luật liên quan.

b) Nâng cao chất lượng của người làm công tác pháp chế trong công tác tham mưu, giúp thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi là cơ quan, doanh nghiệp) triển khai thực hiện hiệu quả công tác điều hành, quản lý nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực nhằm thực hiện tốt vai trò quản lý nhà nước bằng pháp luật.

c) Tiếp tục phát huy tính chủ động, tích cực của người làm công tác pháp chế tại các Sở, ban, ngành, doanh nghiệp đáp ứng nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

a) Triển khai các nhiệm vụ của công tác pháp chế phải bám sát chương trình công tác của Bộ Tư pháp, các bộ, ngành chủ quản và các chương trình, kế hoạch trọng tâm của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2025.

b) Xác định các nhiệm vụ, trách nhiệm tổ chức thực hiện của các Sở, ban, ngành, doanh nghiệp, kịp thời báo cáo kết quả thực hiện theo đúng quy định.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối với công tác pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung) và các Điều 6, 10, 14, 18, 22, 26, 30, 34,

38 Thông tư số 01/2015/TT-BTP, cụ thể như sau:

a) Về công tác xây dựng pháp luật

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp đề xuất danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương trình Thủ trưởng cơ quan đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý hoặc đề nghị Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Chủ trì hoặc tham gia soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật theo sự phân công của Thủ trưởng cơ quan.

- Tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các đơn vị khác soạn thảo trước khi trình Thủ trưởng cơ quan xem xét, quyết định việc đề nghị Sở Tư pháp thẩm định.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan khác gửi lấy ý kiến.

b) Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát, định kỳ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

- Định kỳ hằng năm xây dựng báo cáo trình Thủ trưởng cơ quan gửi Sở Tư pháp để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

c) Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

- Chủ trì giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật trình Thủ trưởng cơ quan để gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện quản lý nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Thủ

trưởng cơ quan thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật..

đ) Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công theo quy định của pháp luật.

e) Công tác bồi thường của nhà nước

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bồi thường nhà nước trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật.

g) Về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật.

h) Công tác tham mưu các vấn đề pháp lý

- Tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với việc xử lý các vấn đề trong phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, có ý kiến về mặt pháp lý đối với các quy định, văn bản chỉ đạo, điều hành của Thủ trưởng cơ quan.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham gia xử lý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế theo sự phân công của Thủ trưởng cơ quan.

2. Đối với tổ chức pháp chế ở doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh

Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung), cụ thể như sau:

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tư vấn, giúp Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến nội bộ của doanh nghiệp:

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoặc góp ý điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp;

- Soạn thảo các loại mẫu hợp đồng; có ý kiến về mặt pháp lý đối với dự thảo các hợp đồng, dự thảo thỏa thuận do các bộ phận khác của doanh nghiệp soạn thảo trước khi trình Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp; tham gia đàm phán, ký kết hợp đồng, thỏa thuận của doanh nghiệp;

- Phổ biến, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện điều lệ, nội quy, quy

chế của doanh nghiệp;

- Tư vấn, thuê tư vấn pháp luật đối với các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đánh giá rủi ro môi trường đầu tư, kinh doanh đối với các dự án đầu tư của doanh nghiệp ra nước ngoài; có ý kiến về mặt pháp lý đối với các quyết định về tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể và hoạt động của doanh nghiệp;

- Tham gia giải quyết tranh chấp, yêu cầu về dân sự, kinh doanh, thương mại, lao động để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp; tham gia tố tụng với tư cách người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp hoặc tham mưu thuê luật sư tham gia tố tụng để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tư vấn, giúp Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp tổ chức thực hiện pháp luật có liên quan đến doanh nghiệp:

- Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể và hoạt động của doanh nghiệp;

- Góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, tổ chức gửi xin ý kiến; tổng kết, đánh giá pháp luật liên quan đến tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể và hoạt động của doanh nghiệp;

- Phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện pháp luật; tổng kết, đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của người lao động trong doanh nghiệp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được đảm bảo từ nguồn kinh phí của các cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt năm 2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp

a) Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao đảm bảo thời gian, tiến độ và chất lượng theo quy định pháp luật.

b) Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực của đội ngũ làm công tác pháp chế; chuẩn hóa đội ngũ này đáp ứng tiêu chuẩn của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung).

c) Thực hiện báo cáo kết quả hoạt động pháp chế định kỳ 06 tháng (trước ngày 10 tháng 6), năm (trước ngày 10 tháng 11) hoặc đột xuất theo yêu cầu của bộ, ngành quản lý lĩnh vực và Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm

- a) Theo dõi, đôn đốc nhằm thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.
- b) Tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện công tác pháp chế tại cơ quan, doanh nghiệp. Qua đó, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị về công tác pháp chế của các cơ quan, doanh nghiệp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo hoặc kiến nghị Bộ Tư pháp.
- c) Tham mưu giải pháp nâng cao chất lượng công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh.
- d) Lồng ghép báo cáo kết quả công tác pháp chế vào báo cáo sơ kết, tổng kết công tác tư pháp gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, doanh nghiệp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để kịp thời xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC.



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức